

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 - CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 166/2026/HS-ST
Ngày 03 – 9 – 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Nhiêu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Hiếu

Bà Trương Tuyết Thoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Lưu Thị Hà Tiên - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1
- Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Cà Mau tham gia phiên tòa:
Ông Ngô Kiên Định – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 9 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 151/2026/TLST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 3653/2026/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phan Thúy A**, sinh ngày 24/10/2000 tại Cà Mau. Nơi thường trú: Khóm A, phường T, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Nhân viên Spa; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Thanh T và bà Dương Thị H; chồng: Nguyễn Văn H1 (đã ly hôn); con: 01 con sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 24/7/2025, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường T ra Quyết định số 320/QĐ-UBND quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú đối với Phan Thúy A, thời hạn quản lý từ ngày 25/7/2025 đến ngày 25/7/2026.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 24/6/2026 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 25/12/2024, Phan Thúy A đăng ký cai nghiện tự nguyện tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Cà Mau, thời hạn 06 tháng. Đến ngày 25/06/2025, Thúy A chấp

hành xong cai nghiện ma túy tự nguyện. Ngày 23/07/2025, Thúy A đến Công an phường T, tỉnh Cà Mau trình báo về việc chấp hành xong cai nghiện ma túy tự nguyện. Ủy ban nhân dân phường T, tỉnh Cà Mau đã ra Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú số 320/QĐ-UBND ngày 24/07/2025 đối với Phan Thúy A, thời gian quản lý từ ngày 25/7/2025 đến ngày 25/7/2026. Công an T, tỉnh Cà Mau đã triển khai và giao quyết định quản lý sau cai nghiện cho Phan Thúy A lúc 08 giờ 00 phút ngày 24/07/2025, Thúy A đã ký nhận.

Vào tối ngày 17/05/2026, Thúy A đến khu vực phường L chơi thì gặp một người bạn tên K ở gần cầu G (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể), do có quen biết và trước đó Thúy A có xin ma túy của K vài lần, nên Thúy A hỏi xin ma túy của K thì K đưa cho Thúy A một gói ma túy đá, Thúy A lấy ma túy rồi chạy về nhà tại khóm A, phường T, tỉnh Cà Mau để sử dụng. Sau đó bị Công an mời test Thúy A dương tính với ma túy.

Phan Thúy A là đối tượng Quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo Quyết định số 320/QĐ-UBND ngày 24/7/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường T, tỉnh Cà Mau, thời hạn quản lý từ ngày 25/7/2025 đến ngày 25/7/2026. Ngày 18/5/2026, Công an phường T mời Phan Thúy A để kiểm tra, xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể. Kết quả xét nghiệm trong nước tiểu của Phan Thúy A dương tính với chất ma túy loại Methamphetamine.

Tại Kết luận giám định số 444/KL-KTHS ngày 28/5/2026 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh C đối với mẫu nước tiểu của Phan Thúy A, kết luận: Tìm thấy chất ma túy loại Methamphetamine trong mẫu nước tiểu gửi giám định của Phan Thúy A.

(Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIB, STT 267, Nghị định 28/2026/NĐ-CP ngày 19/01/2026 của Chính Phủ).

Tại Cáo trạng số 84/CT-VKS ngày 10/8/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Cà Mau truy tố bị cáo về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Cà Mau thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo Cáo trạng và đề nghị tuyên bố Phan Thúy A phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo tù 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng đã truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Từ đó, có đủ cơ sở kết luận:

Phan Thúy A là người đang bị quản lý sau cai nghiện ma túy theo Quyết định số 320/QĐ-UBND ngày 24/7/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường T, tỉnh Cà Mau, thời hạn quản lý từ ngày 25/7/2025 đến ngày 25/7/2026. Vào ngày 17/05/2026, Phan Thúy A đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại khóm A, phường T, tỉnh Cà Mau. Qua giám định mẫu nước tiểu của Phan Thúy A có tìm thấy Methamphetamine.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025, quy định:

"1. Người nào sử dụng trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 03 năm:

a) ...;

b) Đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy."

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Cà Mau truy tố bị cáo về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, đúng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự xã hội tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo biết rõ hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì ý thức xem thường pháp luật mà bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, hành vi của bị cáo phải được pháp luật xử lý nghiêm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự mà khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân đã từng cai nghiện tự nguyện và đang trong thời gian quản lý sau cai nghiện nhưng bản thân lại không biết cải sửa, tiếp tục sử dụng ma túy. Do đó, cần phải áp dụng một mức hình phạt tương

xứng với tính chất, mức độ và hành vi của bị cáo gây ra, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm trong tình hình hiện nay.

[5] Đối với người tên K đưa ma túy cho bị cáo, do chưa xác nhận được nhân thân, chưa làm việc được nên không đề cập xử lý trong vụ án này.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Căn cứ các Điều 106, 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Phan Thúy A phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Phan Thúy A 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 24/6/2026.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Phan Thúy A phải nộp 200.000 đồng (chưa nộp).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án, thời hiệu thi hành án theo quy định tại các Điều 4, 34 và 36 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- VKSND KV1- Cà Mau;
- Người tham gia tố tụng;
- Cơ quan điều tra;
- Cơ quan THA hình sự,
- Lưu hồ sơ, AV, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thùy Nhiêu